

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2022/DS-ST

Ngày: 31/5/2022.

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trương.

2. Ông Nguyễn Văn Tho.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Võ Ngân Tâm – Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Châu Thành – Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Huỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Vào ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân huyện Châu Thành – Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 81/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 04 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 23/2022/QĐST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Trần Tấn L, sinh năm 1972 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Long Sơn 1, xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Thái Văn Đ, sinh năm 1971 (có mặt).

Thái Thị P, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Phú Xuân A, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/01/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn ông Trần Tấn L trình bày:

Vào ngày 11/9/2020 nguyên đơn có cho bị đơn vay số tiền 30.000.000 đồng, khi cho vay có làm biên nhận tiền vay với bị đơn, thỏa thuận lãi suất khi vay là 5% trên tháng trên 30.000.000 đồng. Bị đơn đã đóng lãi được 06 tháng cho nguyên đơn số tiền 9.000.000 đồng, đến tháng 5 năm 2021 bị đơn không tiếp tục đóng lãi cho nguyên đơn. Đến ngày 22/10/2020 nguyên đơn tiếp tục bị đơn Thái Văn Đ và Thái Thị P vay số tiền 50.000.000 đồng, khi cho vay có làm biên nhận tiền vay với bị đơn, thỏa thuận lãi suất khi vay là 5% trên tháng trên 50.000.000 đồng. Bị đơn đã đóng lãi được 06 tháng cho nguyên đơn số tiền 15.000.000 đồng, đến tháng 5 năm 2021 bị đơn không tiếp tục đóng lãi cho nguyên đơn. Thời hạn cho vay của hai khoản vay đều là 06 tháng kể từ ngày vay. Khi vay thì bị đơn không có thể chấp gì. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn Thái Văn Đ và Thái Thị P có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền vay 80.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn Thái Văn Đ trình bày: Vào ngày 11/9/2020 bị đơn có vay của nguyên đơn vay số tiền 30.000.000 đồng. Đến ngày 22/10/2020 bị đơn tiếp tục vay của nguyên đơn số tiền 50.000.000 đồng vay cùng với Thái Thị P là con của bị đơn, khi vay có làm biên nhận, thỏa thuận lãi suất 5% trên tháng trên từng lần vay. Bị đơn có đóng lãi cho nguyên đơn nhưng không biết đóng lãi bao nhiêu. Thời hạn cho hai khoản vay là 06 tháng. Đến nay bị đơn vẫn chưa có trả cho nguyên đơn số tiền vay. Bị đơn Thái Văn Đ thừa nhận nợ và đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền 80.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trình bày quan điểm: Kể từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn Thái Văn Đ phải trả cho nguyên đơn 30.000.000 đồng. buộc bị đơn Thái Văn Đ và Thái Thị P cùng có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền vay 80.000.000 đồng. Về án phí dân sự sơ thẩm đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả việc hỏi, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện về việc yêu cầu bị đơn trả số tiền 80.000.000 đồng và trả lãi căn cứ Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xác định đây là vụ án về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Bị đơn có nơi cư trú tại ấp Phú Xuân A, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang căn cứ Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đúng trình tự thủ tục, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về sự vắng mặt của bị đơn, quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của pháp luật, nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt không lý do. Căn vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn Thái Văn Đ và Thái Thị P trả cho nguyên đơn số tiền vay vốn 80.000.000 đồng. Đối với số tiền vay vốn bị đơn đã thừa nhận nợ và đồng ý trả. Nhưng đối với số nợ vay vào ngày 11/9/2020, số tiền 30.000.000 đồng chỉ có một mình Thái Văn Đ ký nhận nợ, đối với khoản nợ này thì ông Thái Văn Đ phải có trách nhiệm trả nợ cho ông Trần Tấn L. Đối với số nợ vay vào ngày 22/10/2020, số tiền 50.000.000 đồng số tiền vay này là do Thái Văn Đ và Thái Thị P cùng đứng ra vay, nên buộc ông Thái Văn Đ và Thái Thị P cùng có trách nhiệm trả nợ cho ông Trần Tấn L là phù hợp với quy định của pháp luật. Ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với ý kiến của Hội đồng xét xử. Về lãi suất nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm, quyền kháng cáo các đương sự thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 272, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.
Điều 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bị đơn Thái Văn Đ có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Trần Tấn L số tiền vay vốn 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng)

Buộc bị đơn Thái Văn Đ và Thái Thị P cùng có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Trần Tấn L số tiền vay vốn 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng)

2/ Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3/ Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp 2.600.000 đồng (hai triệu sáu trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0010347 ngày 13/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

4/ Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú.

5/ Trong trường hợp Bản án, Quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự - thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHA huyện Châu Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Nhân